

**BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
TỈNH QUẢNG NAM**

BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

Số 28/2018





BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

SỐ 28/2018

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Ông Trần Anh Tuấn
Giám đốc Sở Nội vụ
Ủy viên Ban Chỉ đạo CCHC
tỉnh Quảng Nam

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY:

**Phòng Cải cách hành chính,
Sở Nội vụ**

ĐỊA CHỈ:

Số 268 Trưng Nữ Vương,
TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

ĐIỆN THOẠI:

02353.833.199

EMAIL:

cchcquangnam@gmail.com

WEBSITE:

cchc.quangnam.gov.vn



Quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính

Chính phủ vừa ban hành Nghị định 165/2018/NĐ-CP về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.

Trang 03



Hà Giang sáp nhập Văn phòng các ban đảng về Văn phòng Tỉnh ủy

Ngày 25/12, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang đã tổ chức công bố và trao các quyết định về công tác tổ chức, cán bộ.

Trang 15



Phú Ninh và Nông Sơn sáp nhập nhiều cơ quan, đơn vị

Chiều qua 26.12, Huyện ủy Phú Ninh tổ chức công bố quyết định sáp nhập Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện vào Ban Tuyên giáo Huyện ủy. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 2.1.2019.

Trang 21



Phí chống phí?

Mới đây, Bộ Tài chính có văn bản gửi 6 bộ có liên quan đề nghị xây dựng đề án thu phí bảo vệ môi trường đối với khí thải. Đề xuất này ngay lập tức nhận được phản ứng của dư luận. Nhiều ý kiến bày tỏ lo ngại rằng, đề xuất này có thể dẫn đến tình trạng phí chồng phí.

Trang 24

1/ Quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính

Chính phủ vừa ban hành Nghị định 165/2018/NĐ-CP về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.



Ảnh minh họa

Theo đó, cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính phải tuân thủ các nguyên tắc quy định tại Điều 5 của Luật giao dịch điện tử; quy định của pháp luật chuyên ngành và các quy định pháp luật liên quan.

Giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính thuộc thủ tục hành chính phải tuân thủ quy định của pháp luật về thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến. Việc sử dụng chứng thư số và chữ ký số trong giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính phải tuân thủ quy định của pháp luật về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.

Giá trị pháp lý của chứng từ điện tử

Nghị định quy định: Chứng từ điện tử phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về quản lý nhà nước, phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành. Hình thức thể hiện, việc khởi tạo, gửi, nhận chứng từ điện tử và giá trị pháp lý của chứng từ điện tử được thực hiện theo Luật giao dịch điện tử.

Chứng từ điện tử có giá trị là bản gốc khi được thực hiện một trong các biện pháp sau:

- Chứng từ điện tử được ký số bởi cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi tạo chứng từ chứng từ điện tử và cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có trách nhiệm có liên quan theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

- Hệ thống thông tin có biện pháp bảo đảm toàn vẹn chứng từ điện tử trong quá trình truyền gửi, nhận, lưu trữ trên hệ thống; ghi nhận cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân đã khởi tạo chứng từ điện tử và cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có trách nhiệm liên quan đã tham gia xử lý chứng từ điện tử và áp dụng một trong các biện pháp sau để xác thực cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi tạo chứng từ điện tử và cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có trách nhiệm liên quan tham gia xử lý chứng từ điện tử: xác thực bằng chứng thư số, xác thực bằng sinh trắc học, xác thực từ hai yếu tố trở lên trong đó có yếu tố là mã xác thực dùng một lần hoặc mã xác thực ngẫu nhiên.

- Biện pháp khác mà các bên tham gia giao dịch thống nhất lựa chọn, bảo đảm tính toàn vẹn của dữ liệu, tính xác thực, tính chống chối bỏ, phù hợp với quy định của Luật giao dịch điện tử.

Chứng từ điện tử được chuyển đổi từ chứng từ giấy có giá trị như chứng từ giấy

Nghị định quy định cụ thể việc chuyển từ chứng từ giấy sang chứng từ điện tử. Theo đó, về phương thức chuyển đổi, chứng từ giấy được chuyển thành điện tử bằng hình thức sao chụp và chuyển thành tệp tin trên hệ thống thông tin, hoặc nội dung của chứng từ

giấy được chuyển thành dữ liệu để lưu vào hệ thống thông tin.

Chứng từ điện tử được chuyển đổi từ chứng từ giấy phải đáp ứng các điều kiện: Phản ánh đầy đủ nội dung của chứng từ giấy; cá nhân hoặc cơ quan, tổ chức thực hiện (hoặc chịu trách nhiệm) việc chuyển đổi chứng từ giấy thành chứng từ điện tử ký số trên chứng từ điện tử sau khi được chuyển đổi từ chứng từ giấy hoặc được xác thực bằng một trong các biện pháp xác thực quy định nêu trên.

Chứng từ điện tử được chuyển đổi từ chứng từ giấy có giá trị như chứng từ giấy trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

Nghị định cũng quy định chuyển từ chứng từ điện tử sang chứng từ giấy. Trong đó, chứng từ giấy được chuyển đổi từ chứng từ điện tử có giá trị như chứng từ điện tử trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ 10/2/2018.

Theo: tcnn.vn

2/ Bộ Nội vụ ban hành bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp bộ, cấp tỉnh

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp bộ được cấu trúc thành 7 lĩnh vực đánh giá, 39 tiêu chí và 88 tiêu chí thành phần; Bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh được cấu trúc thành 8 lĩnh vực đánh giá, 41 tiêu chí, 96 tiêu chí thành phần.

Bộ Nội vụ vừa ban hành quyết định phê

duyet Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” (PAR INDEX).

Theo đó, mục tiêu Đề án là xác định chỉ số cải cách hành chính (CCHC) để theo dõi đánh giá một cách thực chất, khách quan và công bằng kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020.

Mục tiêu cụ thể: Xây dựng được Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC cấp bộ, cấp tỉnh theo đặc điểm, tính chất quản lý nhà nước của các bộ, các tỉnh; xác định được thang điểm, phương pháp đánh giá cho các tiêu chí, tiêu chí thành phần, từ đó xác định được Chỉ số CCHC của từng bộ, từng tỉnh; xây dựng được bộ câu hỏi điều tra xã hội học theo từng nhóm đối tượng điều tra, khảo sát; hàng năm tổ chức triển khai xác định, công bố Chỉ số CCHC của các bộ, các tỉnh.

Đề án đặt ra yêu cầu, Chỉ số CCHC phải bám sát nội dung, chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 cũng như kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

Đồng thời, Chỉ số CCHC phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của các bộ, các tỉnh và đánh giá thực chất, khách quan kết quả triển khai CCHC hàng năm của các bộ, các tỉnh. Tăng cường sự tham gia đánh giá của cá nhân,

tổ chức đối với quá trình triển khai cải cách hành chính của các bộ, các tỉnh...

Đối tượng áp dụng: Các bộ, cơ quan ngang bộ (trừ Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Văn phòng Chính phủ), Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC cấp bộ được cấu trúc thành 7 lĩnh vực đánh giá, 39 tiêu chí và 88 tiêu chí thành phần. Trong đó, công tác chỉ đạo, điều hành CCHC có 6 tiêu chí và 6 tiêu chí thành phần; xây dựng, tổ chức thực hiện thể chế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ có 7 tiêu chí và 12 tiêu chí thành phần; cải cách thủ tục hành chính có 5 tiêu chí và 14 tiêu chí thành phần...

Trong khi đó, Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh được cấu trúc thành 8 lĩnh vực đánh giá, 41 tiêu chí, 96 tiêu chí thành phần./.

Theo: tcnn.vn

3/ Nghị quyết 19 thành Nghị quyết 02 và chỉ đạo của Thủ tướng

Khác với các năm trước, Nghị quyết về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2019 dự kiến sẽ được đánh số 02, ngay sau Nghị quyết 01 của Chính phủ, thể hiện rõ tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng “bứt phá đầu tiên là thể chế”.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đang chỉ đạo các cơ quan khẩn trương xây dựng các Nghị quyết 01 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019 và Nghị quyết về cải thiện môi trường kinh

doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, dự kiến được ban hành cùng thời điểm với Nghị quyết 01.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc luôn nhấn mạnh vai trò quan trọng của việc cải thiện môi trường kinh doanh.

Do đó, Nghị quyết về môi trường kinh doanh sẽ được lấy số 02, thay cho tên Nghị quyết 19 được ban hành liên tục từ năm 2014 tới nay.

Cạnh tranh sẽ khắc nghiệt hơn

Theo đánh giá của các chuyên gia và cộng đồng doanh nghiệp, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết số 19, nhận thức về tầm quan trọng của cải thiện môi trường kinh doanh, chất lượng môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh quốc gia có cải thiện rõ nét.

Hầu hết các bộ, ngành và địa phương đã tích cực, chủ động triển khai một phần hoặc hầu hết các nhiệm vụ được giao. Những chuyển biến và nỗ lực thay đổi tích cực thể hiện rõ qua các năm, nhất là 3 năm gần đây.

Quan trọng hơn, những kết quả rõ ràng đã được ghi nhận. Xếp hạng về môi trường kinh doanh năm 2018 được cải thiện 21 bậc so với năm 2015. Chỉ số Hiệu quả hoạt động của ngành dịch vụ logistics năm 2018 tăng 25 bậc so với năm 2016. Chỉ số Đổi mới sáng tạo

năm 2018 tăng 26 bậc so với năm 2014. Chỉ số Phát triển Chính phủ điện tử năm 2018 tăng 1 bậc so với năm 2016; mức độ tiếp cận dịch vụ công điện tử của người dân tăng 29 bậc.

Hàng ngàn điều kiện kinh doanh bất hợp lý đối với đầu tư, kinh doanh đã được bãi bỏ; một số mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu đã được loại bỏ khỏi danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành; cơ chế kiểm tra theo nguyên tắc đánh giá rủi ro và mức độ tuân thủ của doanh nghiệp đã bước đầu được thực hiện trên một số lĩnh vực.

Tuy vậy, thứ hạng môi trường kinh doanh của nước ta vẫn còn thấp (vị trí 69/190) trong khu vực. Bên cạnh đó, một số chỉ số không những không được cải thiện mà còn liên tục bị tụt hạng.

Sau 5 năm, chỉ số Phá sản doanh nghiệp giảm 29 bậc, ở vị trí cuối bảng xếp hạng; chỉ số Giải quyết tranh chấp hợp đồng giảm 15 bậc; chỉ số Đăng ký tài sản giảm 27 bậc. Các chỉ số về đổi mới sáng tạo còn ở mức thấp (về thứ hạng) và giảm chất lượng (về điểm số) trên các bảng xếp hạng về năng lực cạnh tranh. Năm 2018, Hệ sinh thái thúc đẩy đổi mới, sáng tạo xếp thứ 91/140 nền kinh tế; trong đó Mức độ năng động trong kinh doanh (thứ 101), Năng lực đổi mới sáng tạo (thứ 82).

Cách thức quản lý nhà nước ở các Bộ, ngành và địa phương có sự thay đổi, cải cách, nhưng không đồng đều. Không ít các quy định của pháp luật vẫn chưa cụ thể, thiếu nhất quán, chưa tiên liệu trước được. Không ít cán bộ, công chức vẫn cố tình gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, người dân. Rủi

ro đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh vẫn còn cao; kinh doanh ngầm, phi chính thức vẫn còn lớn.

Theo TS Nguyễn Đình Cung, Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, chúng ta cải cách rất mạnh nhưng thế giới chuyển động nhanh hơn và đang có một cuộc cạnh tranh trong cuộc đua tới thịnh vượng của các quốc gia bằng việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Cùng quan điểm, Chủ tịch VCCI Vũ Tiến Lộc cho rằng việc tham gia các hiệp định FTA thế hệ mới như CPTPP hay EVFTA đã đồng thời mở ra những cơ hội và thách thức lớn. Mặc dù môi trường kinh doanh của Việt Nam đã tăng nhiều bậc trong 5 năm qua nhưng vẫn xếp hạng cuối cùng trong 11 nền kinh tế tham gia CPTPP. Do đó, cạnh tranh sẽ rất khắc nghiệt.

Các chuyên gia và cộng đồng doanh nghiệp cho rằng, Việt Nam không còn con đường nào khác là năm nay đã nỗ lực cải cách thì sang năm phải gấp đôi, thậm chí là gấp ba so với chính chúng ta, phải nỗ lực mạnh mẽ hơn gấp nhiều lần so với trước đây.

Bên cạnh đó, tư duy thực thi cũng cần thay đổi. Các bộ, ngành liên quan phải thực hiện Nghị quyết này, không chỉ vì tuân thủ yêu cầu của Chính phủ mà phải coi đây là trách nhiệm với xã hội, với đất nước, đối với sự phát triển kinh tế.

Yêu cầu hết sức cấp bách đặt ra hiện nay là cần sự vào cuộc mạnh mẽ và tăng tốc hơn nữa của các Bộ, ngành, địa phương.

Các bộ, cơ quan, địa phương phải chủ động hơn

Trên thực tế, nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh đã được Chính phủ, Thủ tướng đặc biệt nhấn mạnh trong suốt những năm qua và cả thời gian gần đây. “Liệu có bao nhiêu đồng chí đã nghiên cứu kỹ 12 nhóm trụ cột, 98 tiêu chí trong đánh giá năng lực cạnh tranh của WEF hay 10 nhóm chỉ tiêu trong đánh giá môi trường kinh doanh của Ngân hàng Thế giới?”, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã đặt câu hỏi với các thành viên Chính phủ ngay sau khi các đánh giá trên được công bố cho năm 2018.

“Tôi đề nghị các bộ, ngành, địa phương ưu tiên đưa các quan tâm của doanh nghiệp vào trong các chương trình nghị sự của mình, phải đưa vấn đề của doanh nghiệp lên trang đầu trong quyển sổ tay điều hành của lãnh đạo”, ông phát biểu tại Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam vừa diễn ra hồi đầu tháng này.

Cho ý kiến về dự thảo Nghị quyết 02, Thủ tướng nhấn mạnh, đây là trọng tâm điều hành của Chính phủ về môi trường đầu tư. Cần nêu rõ đặc điểm tình hình năm 2019, từ đó, đặt ra yêu cầu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh mạnh mẽ hơn.

Dự thảo cần chỉ ra các mục tiêu ưu tiên để dồn sức chỉ đạo, tạo chuyển biến rõ nét. Đối với các mục tiêu cụ thể, cần tăng các chỉ số có mức xếp hạng thấp như khởi sự kinh doanh (xếp thứ 154/190), nộp thuế (131/190), thương mại qua biên giới (100/190), giải quyết

phá sản (133/190)...

Thực hiện các chỉ đạo của Thủ tướng, theo dự thảo mới nhất, mục tiêu và các chỉ tiêu của Nghị quyết 02 được xây dựng và lựa chọn dựa trên 7 bảng xếp hạng.

Cụ thể là các bảng xếp hạng: Môi trường kinh doanh theo xếp hạng của Ngân hàng Thế giới - WB; Năng lực cạnh tranh toàn cầu 4.0 của Diễn đàn Kinh tế Thế giới - WEF; Mức độ sẵn sàng cho sản xuất tương lai 4.0 của WEF; Đổi mới sáng tạo (Global Innovation Index) của Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới; Hiệu quả logistics của WB; Chính phủ điện tử của Liên Hợp quốc; và Năng lực cạnh tranh du lịch của WEF.

Về một số nội dung trọng tâm ưu tiên trong năm 2019, dự thảo Nghị quyết nhấn mạnh 04 lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ trong năm 2019 gồm: (1) Tiếp tục bãi bỏ, đơn giản hóa các quy định về điều kiện kinh doanh; thực thi đầy đủ, triệt để những cải cách về điều kiện kinh doanh đã thực hiện trong năm 2018; (2) Tiếp tục thực hiện cải cách toàn diện quản lý, kiểm tra chuyên ngành và kết nối Cổng thông tin một cửa quốc gia; (3) Thanh toán điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4, trong đó bao gồm xây dựng và thực hiện cổng dịch vụ công quốc gia; (4) Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp (startup).

Về mục tiêu năm 2019, định hướng tới 2021, dự thảo đưa ra mục tiêu tổng quát là môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh nước ta thuộc nhóm ASEAN 4.

Đặc biệt, về tổ chức thực hiện, dự thảo Nghị quyết yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tổ chức nghiên cứu, nhận thức đầy đủ phương pháp và nội dung đánh giá, xếp hạng của các tổ chức quốc tế và vị trí của nước ta trong các bảng xếp hạng đó; chủ động thực hiện, kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thực hiện các giải pháp cần thiết để cải thiện vị trí xếp hạng của nước ta theo mục tiêu tương ứng.

Cùng với đó, các Bộ, cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm, chủ động thực hiện/kiến nghị các cơ quan nhà nước khác thực hiện các giải pháp cần thiết theo thẩm quyền đảm bảo đạt được mục tiêu nâng hạng tương ứng của chỉ số môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh. Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nêu rõ, các địa phương cần có chương trình hành động thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 02, không thể để tình trạng “thích thì làm, không thích thì thôi”.

Theo: tcnn.vn

4/ Kiểm tra công tác cải cách hành chính tại Thanh tra Chính phủ

Chiều ngày 27/12, tại Hà Nội, Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ do Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo dẫn đầu Đoàn kiểm tra đã có buổi làm việc và kiểm tra công tác cải cách hành chính tại Thanh tra Chính phủ.

Tham gia Đoàn kiểm tra có đồng chí Phạm Minh Hùng, Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính (BCĐ CCHC) của Chính

phủ, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ; đại diện lãnh đạo và chuyên viên các Vụ, Cục thuộc: Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Khoa học và Công nghệ và Văn phòng Chính phủ.



Phó Tổng Thanh tra Chính phủ Trần Ngọc Liêm (trái) và Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa chủ trì buổi làm việc

Làm việc với Đoàn kiểm tra, về phía Thanh tra Chính phủ có Phó Tổng Thanh tra Chính phủ Trần Ngọc Liêm; đại diện lãnh đạo một số các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ; các công chức tham mưu, giúp việc cho Trưởng ban BCĐ CCHC của Thanh tra Chính phủ.



Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa phát biểu tại buổi làm việc

Phát biểu tại buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa cho biết, mục đích của Đoàn kiểm tra nhằm đánh giá khách

quan, toàn diện tình hình và những kết quả trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại Thanh tra Chính phủ. Đồng thời, nhìn nhận những tồn tại, khó khăn trong thời gian qua để từ đó có hướng khắc phục, tháo gỡ; qua đó phát hiện những cách làm hay, tư duy đổi mới của Thanh tra Chính phủ để làm bài học, kinh nghiệm nhân rộng trong cả nước.

Thông qua báo cáo của Thanh tra Chính phủ về công tác cải cách hành chính năm 2017 - 2018 tại buổi làm việc, Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa đề nghị các thành viên trong Đoàn kiểm tra là đại diện của các Bộ, ngành Trung ương tham gia ý kiến, trao đổi thảo luận với Thanh tra Chính phủ; nhận định các nội dung mà Bộ, ngành được phân công theo dõi và trả lời kiến nghị, đề xuất của Thanh tra Chính phủ liên quan đến trách nhiệm quản lý của mình.



Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thanh tra Chính phủ Nguyễn Văn Tuấn báo cáo tại buổi làm việc

Theo Báo cáo của Thanh tra Chính phủ trình bày tại buổi làm việc, công tác CCHC năm 2017 - 2018 luôn được lãnh đạo Thanh tra Chính phủ quan tâm, tập trung chỉ đạo thống nhất, triển khai đồng bộ, bám sát chương

trình, kế hoạch CCHC của Chính phủ; phổ biến, quán triệt, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CCHC; thường xuyên kiểm tra tiến độ và chất lượng thực hiện các công việc; nắm bắt và có ý kiến cụ thể đối với từng hoạt động CCHC của cơ quan, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Về công tác xây dựng thể chế, đã được triển khai đồng bộ và được thực hiện khẩn trương, tích cực; đặc biệt là đối với các dự án luật trình Quốc hội thông qua, như: Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 5 ngày 20/11/2018; Luật Tố cáo (sửa đổi) trình Quốc hội thông qua ngày 12/6/2018, nhìn chung, đều đảm bảo đúng tiến độ thời gian và chất lượng văn bản; các văn bản pháp luật đều được triển khai xây dựng đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

Về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) được Thanh tra Chính phủ triển khai một cách kịp thời, nghiêm túc. Năm 2017, rà soát các TTHC về tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ. Trên cơ sở đó, hoàn thiện Bộ TTHC mới thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ để trình Tổng Thanh tra Chính phủ ký ban hành (gồm 28 TTHC). Năm 2018, cập nhật 28 TTHC đã được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ, bao gồm: thủ tục giải quyết khiếu nại, thủ tục giải quyết tố cáo, thủ tục tiếp công dân, thủ tục xử lý đơn, các

thủ tục phòng, chống tham nhũng.

Về cải cách tổ chức bộ máy, năm 2017, Thanh tra Chính phủ đã tiến hành rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan theo Nghị định số 83/2012/NĐ-CP ngày 09/10/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ và xây dựng, trình Chính phủ Nghị định thay thế Nghị định số 83/2012/NĐ-CP. Năm 2018, sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 50/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ, Tổng Thanh tra Chính phủ đã ký ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 14 cục, vụ, đơn vị.

Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trong năm 2017 và 2018, Thanh tra Chính Phủ đã cử 215 lượt công chức, viên chức đi bồi dưỡng trong nước và nước ngoài: bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra, kiến thức quản lý nhà nước; bồi dưỡng năng lực, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp vụ; kỹ năng phiên dịch; kỹ năng hoạch định và tổ chức thực thi chính sách; kỹ năng lãnh đạo quản lý cấp vụ; kỹ năng đấu thầu cơ bản; học tập kinh nghiệm về phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại hành chính tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Singapore... Phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức kỳ thi nâng ngạch từ thanh tra viên lên thanh tra viên chính theo chỉ tiêu năm 2016; công nhận kết quả thi cho 1.076 công chức thanh tra tham dự kỳ thi.

Về công tác quy hoạch, bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo được thực hiện theo đúng quy trình, quy định; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được đẩy mạnh. Bên cạnh việc đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ thanh tra, lãnh đạo Thanh tra Chính phủ rất quan tâm, tạo điều kiện cử cán bộ, công chức đi đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước, lý luận chính trị nhằm nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ, công chức, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới và yêu cầu của thực tiễn.

Về công tác quản lý tài chính, tài sản được thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan.

Về công tác hiện đại hóa nền hành chính được đẩy mạnh và tăng cường, hiện nay, 100% cán bộ công chức, viên chức của Thanh tra Chính phủ đã được cấp hộp thư điện tử công vụ. Sổ văn bản điện tử được gửi nhận qua mạng tăng, có chuyển biến tích cực trong hoạt động chỉ đạo, điều hành. Hệ thống họp trực tuyến giữa Thanh tra Chính phủ với các bộ, ngành, địa phương và các đơn vị được duy trì hoạt động, chất lượng cao, sử dụng thường xuyên, phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành của Thanh tra Chính phủ. Kiến trúc Chính phủ điện tử duy trì. Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo đã và đang được triển khai trên phạm vi toàn quốc. Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành mới (của Viettel) bao gồm cả Modul kết nối liên thông với Văn phòng Chính phủ dựa trên Kiến trúc

Chính phủ điện tử của Thanh tra Chính phủ được ban hành. Hiện nay, Thanh tra Chính phủ đang phối hợp với Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel nghiên cứu, đưa ra giải pháp xây dựng chuyên mục đăng ký, hẹn lịch tiếp công dân và thông báo thời gian thực hiện tiếp công dân trên Cổng Thông tin điện tử. Thanh tra Chính phủ đang triển khai cung cấp chữ ký số cho lãnh Thanh tra Chính phủ và lãnh đạo các cục, vụ, đơn vị; tiếp tục duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008.

Ngoài những kết quả đã đạt được, Báo cáo của Thanh tra Chính phủ cũng chỉ ra những hạn chế còn tồn tại, nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, những khó khăn vướng mắc và kiến nghị, đề xuất; đồng thời, Thanh tra Chính phủ cũng xác định 08 định hướng cải cách hành chính trong những năm tiếp theo.

Nhận xét về công tác CCHC tại Thanh tra Chính phủ, các thành viên trong Đoàn kiểm tra đã đánh giá về nội dung báo cáo, cũng như tình hình thực tế triển khai công tác CCHC qua theo dõi tại Thanh tra Chính phủ, đưa ra những gợi ý để Thanh tra Chính phủ cải thiện, nâng cao hiệu quả và chất lượng của công tác CCHC trong thời gian tới trên cơ sở phân tích kết quả một số tiêu chí còn hạn chế trong Chỉ số PAR Index năm 2017. Cụ thể, tập trung trao đổi, thảo luận vào các nội dung chủ yếu như:

Cần xây dựng, trình Chính phủ ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo (sửa đổi) và Luật

Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) đã được Quốc hội thông qua để hiệu lực thi hành của văn bản hướng dẫn trùng với hiệu lực thi hành của luật, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ.

Tiếp tục nâng cao hơn nữa công tác thẩm định đối với các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Thanh tra Chính phủ để đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch áp dụng và chuyển đổi từ hệ thống tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2008 sang tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 trên cơ sở tiết kiệm, tránh hình thức, máy móc.

Hoàn thiện Khung kiến trúc Chính phủ điện tử phiên bản 2.0 để xin ý kiến thẩm định Bộ Thông tin và Truyền thông trước khi trình lãnh đạo Thanh tra Chính phủ ký ban hành trên cơ sở góp ý của Bộ Thông tin và Truyền thông vào Khung kiến trúc Chính phủ điện tử của Thanh tra Chính phủ phiên bản 1.0.

Cần có kế hoạch cụ thể để triển khai nhiệm vụ được quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Về vấn đề cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thanh tra Chính phủ, đề nghị cần có kế hoạch, lộ trình cụ thể và ban hành Danh mục tài sản công trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thanh tra Chính phủ.

Thanh tra Chính phủ cần thực hiện việc giải ngân cho đầu tư phát triển theo quy định tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018

của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018...



Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ Phạm Minh Hùng, Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ phát biểu tại buổi làm việc

Phát biểu tại buổi làm việc, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ Phạm Minh Hùng, Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ đánh giá cao kết quả công tác cải cách hành chính của Thanh tra Chính phủ trong năm 2017 - 2018; đồng thời, kiến nghị lãnh đạo Thanh tra Chính phủ, thủ trưởng các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ cần quan tâm triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính trong nội bộ của mình để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính; trong chỉ đạo điều hành, quản lý phải cụ thể, cần chỉ ra các chỉ số cải cách hành chính còn hạn chế và đề ra các giải pháp để triển khai; cần đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra về cải cách hành chính trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng.

Phát biểu tại buổi làm việc, Phó Tổng Thanh tra Chính phủ Trần Ngọc Liêm ghi

nhận các ý kiến của thành viên Đoàn kiểm tra nhận xét về công tác CCHC tại Thanh tra Chính phủ thời gian qua và đề xuất các giải pháp cải thiện một số tiêu chí của Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của Thanh tra Chính phủ trong thời gian tới; đồng thời, Phó Tổng Thanh tra Chính phủ cũng thẳng thắn nhận trách nhiệm của người lãnh đạo đối với kết quả công tác CCHC tại Thanh tra Chính phủ chưa thực sự tương xứng với yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Ngành.



Phó Tổng Thanh tra Chính phủ Trần Ngọc Liêm phát biểu tại buổi làm việc

Trên cơ sở các ý kiến của Đoàn kiểm tra, Phó Tổng Thanh tra Chính phủ Trần Ngọc Liêm đề nghị bộ phận tham mưu, giúp việc cho Trưởng ban BCD CCHC của Thanh tra Chính phủ nghiêm túc tiếp thu, tổng hợp các ý kiến góp ý; đề nghị lãnh đạo các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ cần quán triệt tốt hơn nữa các yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ của công tác CCHC, chủ động tham mưu, quyết tâm, gương mẫu, sáng tạo trong triển khai thực hiện CCHC ở lĩnh vực do mình phụ trách và tại tất cả các đơn vị trong Thanh tra Chính phủ. Phó Tổng Thanh tra Chính phủ mong

muốn, trong thời gian tới, Thanh tra Chính phủ sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ và giúp đỡ từ các Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ để thực hiện quyết tâm tạo chuyển biến tích cực về công tác CCHC trong các năm tới.



Toàn cảnh buổi làm việc

Kết luận buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa - Phó Trưởng ban BCĐ CCHC của Chính phủ, Trưởng đoàn Đoàn kiểm tra ghi nhận những kết quả trong công tác CCHC của Thanh tra Chính phủ trong năm 2017 - 2018 trên các nội dung: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công, công tác quản lý hành chính và hiện đại hóa nền hành chính.

Tuy nhiên, để công tác CCHC của Thanh tra Chính phủ đạt kết quả tốt hơn trong những năm tiếp theo, Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa đề nghị: Thanh tra Chính phủ cần tiếp tục triển khai một cách đồng bộ, quyết liệt và toàn diện các nội dung CCHC theo quy định tại Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016

của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành CCHC, kịp thời chấn chỉnh và khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC thời gian qua. Hằng năm, kịp thời xây dựng và ban hành các Kế hoạch cụ thể hóa việc triển khai các nhiệm vụ CCHC được giao tại Quyết định số 225/QĐ-TTg Thủ tướng Chính phủ bảo đảm phù hợp, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của ngành, lĩnh vực do Thanh tra Chính phủ quản lý; gắn trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu trong triển khai từng nhiệm vụ CCHC của Thanh tra Chính phủ.

Đối với các định hướng cải cách hành chính trong thời gian tới, Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa đề nghị Thanh tra Chính phủ tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế tiếp tục hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; đặc biệt là các định hướng cải cách hành chính trong thời gian tới đã được Bộ đề ra trong Báo cáo.

Theo: moha.gov.vn

5/ Muốn có cơ chế một cửa phải cải cách từ cán bộ

Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng nhấn mạnh như vậy tại Hội nghị tập huấn nghiệp vụ về thực hiện...

Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng nhấn mạnh như vậy tại Hội nghị tập huấn nghiệp vụ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2018 cho các bộ, ngành, địa

phương, do VPCP tổ chức sáng 20/12.

Theo Bộ trưởng Mai Tiến Dũng, để gắn kết và đồng bộ giữa cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và xây dựng Chính phủ điện tử, vừa qua, Chính phủ, Thủ tướng đã chuyển các nhiệm vụ quản lý Nhà nước, kiểm soát TTHC và chủ trì triển khai nhiệm vụ về cải cách TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông từ Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ về Văn phòng Chính phủ và chuyển nhiệm vụ từ Sở Tư pháp, Sở Nội vụ về Văn phòng UBND cấp tỉnh, cơ quan tư pháp cấp bộ chuyển về văn phòng cấp bộ, tập trung một đầu mối để tham mưu trong lĩnh vực này.



Bộ trưởng Mai Tiến Dũng phát biểu tại hội nghị

Bộ trưởng cho biết, từ đầu năm đến nay, các bộ, ngành đã cắt giảm 6.776/9.926 thủ tục kiểm tra chuyên ngành liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, cắt giảm 3.346/6.191 điều kiện kinh doanh, tiết kiệm 6.279 tỷ đồng với 17,5 triệu ngày công.

Bên cạnh đó, đã có 39/63 tỉnh, thành phố có trung tâm hành chính công. Tuy nhiên, có địa phương có trung tâm dịch vụ hành chính công, công bố TTHC công cấp độ 3, 4 nhưng không có hồ sơ chạy trên nền điện tử. “Chúng

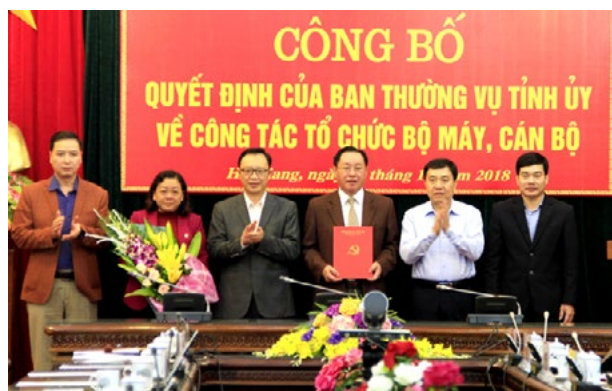
ta nhận hồ sơ nhưng lại đi bộ, đi xe về sở, hay sở cử người đến nhận hồ sơ về giải quyết xong, trên cơ sở giấy hẹn, lại mang kết quả đến trung tâm hành chính công để trả, như vậy là không đúng tinh thần của trung tâm dịch vụ hành chính công”, Bộ trưởng nêu rõ và cho rằng, cần có sự thống nhất cao hơn, phân cấp mạnh hơn và giao quyền tốt hơn nữa.

Ông cũng chỉ ra rằng có địa phương các sở, ngành đều có phần mềm nhưng khác nhau nên không kết nối, hỗ trợ, chia sẻ được, có nhận hồ sơ cũng không xử lý trên nền điện tử được. Từ đó, Bộ trưởng yêu cầu quán triệt tốt việc triển khai cải cách TTHC, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại và trách nhiệm các cơ quan văn phòng, tư pháp, hành chính các cấp phải tập trung vào cải cách lề lối, tác phong làm việc, đặc biệt là các cơ quan văn phòng, tư pháp, hành chính các cấp. “Cần phải cải cách từ chính chúng ta, từ lề lối làm việc, tác phong của mỗi cán bộ, việc cải cách phải đổi mới từ mỗi con người”, ông Dũng nói và cho rằng, cải cách phải rất chuyên nghiệp, không tâm huyết, không đầu đầu thì không làm được. Cải cách là phải cắt bỏ những gì liên quan đến quyền lợi, loại bỏ lợi ích nhóm, loại bỏ những yếu tố mang tính tiêu cực và không thực chất.

Theo: baogiaothong.vn

6/ Hà Giang sáp nhập Văn phòng các ban đảng về Văn phòng Tỉnh ủy

Ngày 25/12, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang đã tổ chức công bố và trao các quyết định về công tác tổ chức, cán bộ.



Tại buổi lễ, đồng chí Thào Hồng Sơn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Hà Giang và đồng chí Nguyễn Mạnh Dũng, Phó Bí thư Tỉnh ủy Hà Giang đã trao Quyết định số 1738 ngày 13/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang về việc sáp nhập Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Ban Nội chính Tỉnh ủy về Văn phòng Tỉnh ủy để phục vụ chung các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy Hà Giang.

Đồng thời trao Quyết định số 1733 ngày 10/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang về kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của Ban Dân vận Tỉnh ủy; Quyết định số 1735 ngày 10/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang về kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Phát biểu tại buổi lễ, Phó Bí thư Tỉnh ủy Hà Giang Nguyễn Mạnh Dũng đề nghị các đồng chí lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy tiếp tục quán triệt cán bộ, đảng viên,

công chức, người lao động nhận thức đầy đủ về quan điểm, chủ trương, mục tiêu của việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy; khẩn trương sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cơ quan, ổn định tổ chức, bố trí cán bộ, công chức hợp lý, đúng người, đúng việc theo vị trí việc làm, đảm bảo nguyên tắc một việc chỉ một người phụ trách, một bộ phận đảm nhiệm; thường xuyên quan tâm chế độ, chính sách cho cán bộ, đảm bảo công bằng, hợp lý, tạo điều kiện để công chức, lao động làm việc, cống hiến. Đối với cán bộ, công chức, người lao động, đặc biệt là các đồng chí được điều động công tác tiếp tục đoàn kết, sáng tạo, phát huy năng lực, kinh nghiệm, cùng tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao./.

Theo: chinhphu.vn

7/ Yên Bái: Chuyển giao Văn phòng đoàn ĐBQH tỉnh về UBND tỉnh

Chiều 24/12, UBND tỉnh Yên Bái phối hợp với Văn phòng Quốc hội tổ chức lễ chuyển giao Văn phòng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Yên Bái từ Văn phòng Quốc hội về UBND tỉnh Yên Bái

Việc chuyển giao Văn phòng Đoàn Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh về UBND tỉnh Yên Bái quản lý là thực hiện theo Nghị quyết 580/NQ-BTVQH14 ngày 4/10/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện thí điểm việc hợp nhất ba cơ quan Văn phòng Đoàn Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND và Văn phòng UBND cấp tỉnh, hiện có 10 tỉnh, thành trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm, bao

gồm: Bắc Kạn, Đà Nẵng, Hà Giang, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Quảng Ninh, Tây Ninh, Thái Bình, TP Hồ Chí Minh và Tiền Giang; 2 tỉnh chủ động thực hiện là Long An và Yên Bái.



Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội Nguyễn Mạnh Hùng và Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Tạ Văn Long ký kết biên bản chuyển giao. Ảnh: Cổng TTĐT Yên Bái

Theo quy định tại Nghị quyết 580 nêu trên, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Yên Bái sẽ chuyển giao nguyên trạng toàn bộ công chức, người lao động, cơ sở vật chất và kinh phí về UBND tỉnh quản lý.

Văn phòng Quốc hội đã có quyết định điều động và UBND tỉnh cũng quyết định tiếp nhận 7 công chức và 3 lao động hợp đồng từ Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội về công tác kể từ ngày 1/1/2019. Số công chức và người lao động của Đoàn Đại biểu Quốc hội là đoàn viên công đoàn cũng được Công đoàn viên chức tiếp nhận từ Công đoàn Văn phòng Quốc hội.

Tại buổi lễ, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội Nguyễn Mạnh Hùng và Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Tạ Văn Long đã ký kết biên bản chuyển giao công chức, người lao động, cơ sở vật chất, kinh phí của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh về UBND

tỉnh Yên Bái trên tinh thần giữ nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ, số lượng công chức, hợp đồng lao động hiện có, đảm bảo sự ổn định, xuyên suốt của công tác tổ chức, công tác chuyên môn.

Được biết, thực hiện Nghị quyết Kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh Yên Bái khóa XVIII, trong năm 2019, tỉnh Yên Bái sẽ thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND và Văn phòng UBND tỉnh.

Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND và UBND tỉnh Yên Bái là cơ quan hành chính Nhà nước tương đương cấp Sở, thuộc UBND tỉnh, có chức năng tham mưu tổng hợp, phục vụ hoạt động của Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng.

Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh Yên Bái có 12 phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc, với tổng biên chế công chức hành chính, viên chức và người lao động là 159 người.

Việc thực hiện thí điểm hợp nhất 3 Văn phòng tại Yên Bái nhằm bảo đảm thực hiện toàn diện, có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan sáp nhập; cơ cấu, quy định bên trong không chồng chéo. Đồng thời nhằm tinh giản bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, phục vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND trong giai đoạn hiện nay và các năm tiếp theo./.

Theo: chinhphu.vn

8/ Chuyển giao Văn phòng Đoàn ĐBQH Quảng Ninh về UBND tỉnh

Ngày 24/12, UBND tỉnh Quảng Ninh đã phối hợp với Văn phòng Quốc hội tổ chức lễ chuyển giao Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ninh từ Văn phòng Quốc hội về UBND tỉnh.



Tại buổi lễ, các đại biểu đã được nghe công bố Quyết định 1649/QĐ-VPQH ngày 4/12/2018 của Văn phòng Quốc hội về việc điều động công chức và lao động hợp đồng; Quyết định 5265/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc tiếp nhận công chức và lao động hợp đồng từ Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh trực thuộc Văn phòng Quốc hội về UBND tỉnh Quảng Ninh. Theo đó, UBND tỉnh Quảng Ninh tiếp nhận 4 công chức, 3 lao động hợp đồng từ Văn phòng Quốc hội về công tác kể từ ngày 1/1/2019.

Tiếp đó, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội Phạm Đình Toán và Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Quảng Ninh Đặng Huy Hậu đã ký kết biên bản chuyển giao công chức, người lao động, cơ sở vật chất, kinh phí của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh về UBND tỉnh Quảng Ninh trên tinh thần giữ

nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ, số lượng công chức, hợp đồng lao động hiện có, đảm bảo sự ổn định, xuyên suốt của công tác tổ chức, công tác chuyên môn.

Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Đặng Huy Hậu yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh tiếp tục chủ động, phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Quốc hội để giải quyết những phát sinh vướng mắc trong quá trình thực hiện hợp nhất 3 văn phòng; sớm hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định để bộ máy Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội - Hội đồng Nhân dân - Ủy ban Nhân dân tỉnh bước vào hoạt động thuận lợi ngay từ đầu.

Đồng chí Đặng Huy Hậu cũng đề nghị Văn phòng Quốc hội tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ để đội ngũ công chức chuyên trách hoạt động của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ./.

Theo: chinhphu.vn

9/ Cao Bằng: Công bố báo cáo chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện, thành phố năm 2018

Chiều 26/12, UBND tỉnh Cao Bằng tổ chức hội nghị công bố báo cáo chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện, thành phố (DDCI) tỉnh Cao Bằng năm 2018.

Tham dự có Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Đàm Văn Eng; lãnh đạo các sở, ngành, đơn vị; Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh, Viện Nghiên cứu chính sách (IPS). Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hoàng Xuân Ánh chủ trì.

Tại hội nghị, Ban Quản lý dự án xây dựng và điều phối hoạt động Ban Tư vấn chính sách cấp tỉnh, nhóm chuyên gia, tư vấn Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh, Viện Nghiên cứu chính sách và phát triển truyền thông đã trao đổi một số nội dung về tầm quan trọng, phương pháp nghiên cứu áp dụng thực hiện Bộ công cụ đánh giá DDCL tỉnh; đối tượng và phạm vi khảo sát; xây dựng các tiêu chí, mẫu phiếu, phương pháp tính điểm... trên cơ sở tiến hành khảo sát, tiếp cận, trưng cầu lấy ý kiến của 318 doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh cá thể. Việc đánh giá dựa trên các nội dung của 7 tiêu chí thành phần liên quan đến môi trường kinh doanh gồm: Tính minh bạch; tính năng động; chi phí thời gian; chi phí không chính thức; hỗ trợ doanh nghiệp; thiết chế pháp lý; vai trò người đứng đầu. Giới thiệu kinh nghiệm của các tỉnh: Bắc Ninh, Quảng Ninh, Tuyên Quang, Lạng Sơn... trong thực hiện đánh giá xếp hạng DDCL. Đối tượng được đánh giá chia làm 2 nhóm, tổng cộng có 26 đơn vị gồm nhóm các sở, ngành với 13 đơn vị và nhóm các địa phương.

Đến nay, công tác đánh giá và tổng hợp kết quả đã được nhóm tư vấn hoàn tất. Theo kết quả đánh giá chất lượng điều hành thông qua chỉ số DDCL tại các sở, ngành cho thấy, Sở Tài nguyên và Môi trường đạt điểm cao nhất với 52,78 điểm. Đối với các huyện, Thành phố, UBND huyện Phục Hòa đạt điểm cao nhất là 49,24 điểm. Điểm trung vị các chỉ số thành phần của các sở, ngành cho thấy chi phí thời gian đạt điểm số cao nhất là 6,08

điểm. Những chỉ số thành phần còn lại ở mức dưới trung bình. Điểm trung vị các chỉ số thành phần của các huyện, thành phố cho thấy cao nhất là chỉ số chi phí thời gian 6,02 điểm...



Các đại biểu tham dự hội nghị.

Lãnh đạo các sở, ngành, địa phương và chuyên gia trao đổi, giải đáp thắc mắc về một số vấn đề liên quan tới việc nhóm dữ liệu và tính toán chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện, thành phố, nhất là việc đánh giá về chỉ số công khai minh bạch, liên quan đến thủ tục hành chính...

Phát biểu tại hội nghị, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Đàm Văn Eng nhấn mạnh, thời gian qua, tỉnh đã có nhiều nỗ lực trong cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút đầu tư, có sự tăng trưởng về kinh tế...Tuy nhiên để lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp thông qua đo lường các chỉ số PCI, DDCL là thước đo đánh giá, các ngành, các cấp cần rà soát lại quy trình thủ tục đầu tư, xây dựng, đất đai, cắt giảm bước trùng lặp, cắt giảm thời gian giải quyết từng thủ tục... Tăng cường mối liên hệ tương tác giữa cộng đồng

doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước; mở rộng các cuộc đối thoại định kỳ và đối thoại chuyên đề ở cấp huyện; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong điều hành cơ quan... Tích cực đổi mới, sáng tạo trong công tác chỉ đạo, điều hành, chuyển tư duy từ “quản lý doanh nghiệp” sang “đồng hành cùng doanh nghiệp”...

Kết luận hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh Hoàng Xuân Ánh đề nghị: Các sở, ban, ngành, các huyện, Thành phố xây dựng giải pháp phát huy các chỉ số thành phần có số điểm tốt. Cải thiện các chỉ số thành phần điểm thấp, nhất là chỉ số về chi phí không chính thức, chỉ số hỗ trợ doanh nghiệp; tiếp tục hỗ trợ, cung cấp đầy đủ thông tin về các doanh nghiệp, hộ kinh doanh cho nhóm chuyên gia để tiếp tục hoàn thiện và thiết lập chính xác các hệ thống đánh giá đến từng sở, ngành, địa phương; Hội Doanh nhân trẻ cần quan tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, tiếp cận thông tin và tiếp nhận khảo sát, cần đánh giá trung thực, khách quan. Đồng thời đề xuất, giúp lãnh đạo tỉnh có các giải pháp triển khai hiệu quả chỉ số DDCL trong những năm tiếp theo.

Theo: baocaobang.vn

10/ Lạng Sơn: Cải cách hành chính là điểm nhấn hiện đại hóa hành chính

Kết quả điểm và chỉ số thành phần hiện đại hóa hành chính (HĐHHC) của tỉnh Lạng Sơn năm 2017 đạt 9,13 điểm, góp phần nâng điểm chỉ số cải cách hành chính

(CCHC - Par Index) 2017 của tỉnh lên 79,1 điểm, xếp hạng 27/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (tăng 25 bậc so với năm 2016). Phát huy thành tích vượt bậc này, năm 2018, Lạng Sơn quyết liệt thực hiện công tác CCHC với những nội dung, nhiệm vụ cụ thể liên quan đến 6 nội dung chính của công tác CCHC, trong đó tập trung vào triển khai nội dung HĐHHC và đạt kết quả quan trọng.

Ông Phạm Tuấn Tú, Trưởng Phòng CCHC, Sở Nội vụ nhận định: Công tác HĐHHC đã được tỉnh triển khai, chỉ đạo thực hiện sát sao, quyết liệt; khâu tổ chức thực hiện đảm bảo đồng bộ, có hiệu quả. Trong năm, UBND tỉnh đã ban hành 3 quyết định phê duyệt kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh phiên bản 1.0; ban hành mã định danh của các cơ quan, đơn vị, trực thuộc UBND tỉnh tham gia trao đổi văn bản điện tử qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành; ban hành đề án triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến đến cấp xã trên địa bàn và các kế hoạch về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin (CNTT); triển khai dịch vụ công mức độ 3, 4 và một cửa điện tử; tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; công tác triển khai xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính nhà nước.

Nhìn chung, đến thời điểm này, nội dung của các kế hoạch về ứng dụng phát triển CNTT, HĐHHC cơ bản được hoàn thành. Cụ thể, đã hoàn thành triển khai trực liên thông nội bộ của tỉnh và đang triển khai kết nối

các phần mềm ứng dụng chạy trên trục liên thông, đồng thời nâng cấp hệ thống văn phòng điện tử - eOffice, liên thông theo chiều ngang tại 36 cơ quan, đơn vị và mở rộng đến gần 100% xã, phường, thị trấn phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Tỉnh cũng hoàn thành triển khai phần mềm một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đến 100% sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; cung cấp được 615 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 46 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên cổng dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử của tỉnh, (hoàn thành vượt chỉ tiêu của tỉnh là triển khai cung cấp từ 500 - 600 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4).

Ông Nguyễn Trọng Hùng, Trưởng Phòng CNTT, Sở Thông tin và Truyền thông cho biết: Để phục vụ tốt hoạt động điều hành của các cấp chính quyền và cơ quan đơn vị hành chính, năm nay, Lạng Sơn cũng hoàn thành đầu tư nâng cấp cổng thông tin điện tử tỉnh và 33 trang thông tin điện tử thành viên. Xây dựng cổng thông tin điện tử hỗ trợ doanh nghiệp. Tích cực triển khai xây dựng trang thông tin điện tử đối với 8 xã đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2020 và 5 xã, thị trấn thuộc cụm trung tâm của huyện Hữu Lũng. Xây dựng, hoàn thiện và tích hợp hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử của tỉnh. Nâng cấp, mở rộng hệ thống hội nghị trực tuyến 4 cấp đến UBND 226 xã, phường, thị trấn.

Kết quả đạt được trong công tác HĐH-

HC năm 2018 đã góp phần đẩy mạnh công tác CCHC, phục vụ tốt công tác quản lý, điều hành hoạt động của các cấp chính quyền và đáp ứng tốt yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp. Đây cũng là cơ sở góp phần tăng điểm chỉ số Par Index năm 2018 của tỉnh.

Theo: baolangson.vn

11/ Phú Ninh và Nông Sơn sáp nhập nhiều cơ quan, đơn vị

Chiều qua 26.12, Huyện ủy Phú Ninh tổ chức công bố quyết định sáp nhập Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện vào Ban Tuyên giáo Huyện ủy. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 2.1.2019.

Theo đó, chuyển 2 biên chế đang công tác tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị về công tác tại Ban Tuyên giáo Huyện ủy. Chuyển chức năng quản lý tài chính, tài sản của Trung tâm Bồi dưỡng chính trị về Văn phòng Huyện ủy Phú Ninh. Ông Ngô Mỹ - Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện được Ban Thường vụ Huyện ủy điều động đến nhận công tác tại Ban Tuyên giáo Huyện ủy và bổ nhiệm giữ chức Phó ban Tuyên giáo Huyện ủy từ ngày 2.1.2019. Được biết ngày 6.12, ông Nguyễn Phi Thanh - Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Phú Ninh cũng đã ký quyết định thành lập Trung tâm Văn hóa - thể thao (VH-TT) và Truyền thanh - truyền hình (TT-TH) huyện trên cơ sở hợp nhất Trung tâm VH-TT và Đài TT-TH huyện.

* Chiều ngày 26.12, UBND huyện Nông Sơn tổ chức công bố Quyết định giải thể Phòng Y tế; sáp nhập Trung tâm VH-TT Đài Truyền thanh - truyền hình; Ban Quản lý dự án & đầu tư xây dựng và Trung tâm Phát triển quỹ đất. Theo đó, giải thể Phòng Y tế huyện, giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về Văn phòng HĐND-UBND huyện; sáp nhập Trung tâm VH-TT với Đài Truyền thanh - truyền hình thành Trung tâm VH-TH & TT-TH huyện; Ban Quản lý dự án & đầu tư xây dựng và Trung tâm Phát triển quỹ đất

thành Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng & phát triển quỹ đất huyện.

Theo: baoquangnam.vn

12/ QRT sắp xếp từ 10 phòng còn 8 phòng

Đài Phát thanh - truyền hình Quảng Nam (QRT) vừa ban hành kế hoạch sắp xếp lại các phòng chuyên môn và luân chuyển, điều động viên chức thuộc QRT theo Nghị quyết số 39/NQ-TW ngày 17.5.2015 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 21.10.2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Theo lộ trình, trong tháng 1.2019, QRT sáp nhập 2 phòng: Kỹ thuật truyền dẫn và phát sóng với Kỹ thuật và công nghệ thành Phòng Kỹ thuật và công nghệ; sáp nhập 2 phòng: Dịch vụ - quảng cáo với Kế hoạch - tài vụ thành Phòng Dịch vụ - quảng cáo và kế hoạch - tài vụ.

Cạnh đó, chuyển nhiệm vụ quản lý trang thông tin điện tử qrt.vn từ Phòng Kỹ thuật và công nghệ sang Phòng Chương trình, đổi tên thành Phòng Chương trình và trang thông tin điện tử; đổi tên Phòng Biên tập tiếng dân tộc thành Phòng Dân tộc và miền núi. QRT cũng luân chuyển 11 viên chức sang các phòng chuyên môn theo yêu cầu nhiệm vụ mới. Sau khi sáp nhập, QRT còn 8 phòng: Tổ chức, hành chính và QLNV địa phương; DV-QC và kế hoạch - tài vụ; Thời sự; Chuyên đề; Văn nghệ và giải trí; Chương trình và trang TTĐT; Kỹ thuật và công nghệ; Dân tộc và miền núi.

Theo: baoquangnam.vn

13/ Doanh nghiệp là đối tác

Giảm thời gian thông quan, nộp thuế 24/7, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm và đẩy mạnh thủ tục kiểm tra chuyên ngành... là những hoạt động cho thấy nỗ lực của ngành hải quan trong cải cách thủ tục hành chính, xác định doanh nghiệp (DN) là đối tác.



Lực lượng hải quan Quảng Nam thực hiện thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa. Ảnh: T.DỪNG

Hiện đại hóa hải quan

Không cần phải tốn nhiều thời gian, tiết kiệm chi phí, DN đã có thể làm thủ tục hải quan, thông quan hàng hóa nhanh hơn dự kiến. Sự thuận tiện này nhờ vào mô hình thủ tục hải quan điện tử, giảm tỷ lệ can thiệp, giảm thủ tục, giấy tờ, thời gian xử lý, thực hiện “mọi lúc, mọi nơi, mọi phương tiện” của ngành hải quan đã dần hoàn thiện. Cục Hải quan Quảng Nam cho hay, thời gian trung bình từ khi DN đăng ký tờ khai trên hệ thống thông quan điện tử cho đến khi đủ điều kiện thông quan, giải phóng hàng trung bình khoảng 1 giờ 59 phút 24 giây đối với hàng xuất khẩu, và 24 giờ 17 phút 42 giây đối với hàng nhập khẩu. Hiện 100% số thuế phát sinh được thực hiện bằng phương thức điện tử. Khi chứng từ

nộp thuế điện tử từ ngân hàng chuyển đến hệ thống hải quan thì hàng hóa xuất, nhập khẩu sẽ nhanh chóng được thông quan, giảm thiểu tối đa thời gian thông quan cho DN.

Một trong những giải pháp cụ thể là triển khai đo thời gian giải phóng hàng để đánh giá hiệu quả của việc thực hiện các giải pháp cải cách hành chính, hiện đại hóa hải quan, trên cơ sở thực hiện thông quan điện tử (hệ thống VNACCS/VCIS), nộp thuế điện tử 24/7. Ngoài thông quan điện tử hàng hóa xuất nhập khẩu, cơ quan này còn thực hiện đầy đủ các thủ tục hành chính trên dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 & 4 với 73 thủ tục, hơn 1.620 hồ sơ và không còn phát sinh hồ sơ giấy với các thủ tục triển khai trên dịch vụ công trực tuyến. Theo thống kê, năm 2018 Hải quan Quảng Nam đã giải quyết thủ tục hải quan cho 437 DN (tăng 12,6%), thông qua hàng hóa cho 61.107 tờ khai (tăng 23,9%) với tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hơn 2,249 tỷ USD (tăng 15,52%). Tổng thu ngân sách nhà nước đạt gần 4.600 tỷ đồng, đạt 109,15% chỉ tiêu.

Những thống kê trên cho thấy chuyện chẳng hề lạ khi kết quả công bố năm 2017, Cục Hải quan Quảng Nam đứng số 1/5 cơ quan trung ương đóng tại Quảng Nam về chỉ số cải cách hành chính và mới đây, Hải quan Quảng Nam đã dẫn đầu bảng thứ hạng ICT Index 2018 đánh giá xếp hạng mức độ sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin ngành tài chính năm 2018. Ông Lê Thành Khang - Cục trưởng Cục Hải quan Quảng Nam cho hay công nghệ thông tin quyết định sự thành bại

của cải cách thủ tục hành chính. Hiện đại hóa hải quan là công việc thường xuyên. Thông qua Cơ chế một cửa quốc gia, DN không còn phải trực tiếp làm việc với từng cơ quan nhà nước để hoàn thành các thủ tục hành chính. Họ chỉ cần thực hiện một lần trên cổng thông tin điện tử. Cơ chế này đã tạo sự thuận lợi hơn rất nhiều cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN. Tất cả thủ tục hành chính hải quan cũng đều được công khai, niêm yết đầy đủ tại nơi giải quyết thủ tục, mạng nội bộ và trang thông tin điện tử của Cục Hải quan. DN dễ dàng tìm thấy những gì cần cho việc xử lý hồ sơ xuất, nhập khẩu...

Nâng cao năng lực thừa hành công vụ

Kế hoạch cải cách, hiện đại hóa hải quan đã làm lợi cho cả hải quan và DN. Cơ quan này đã tiến hành nhiều cuộc đối thoại DN, chuyển doanh nghiệp từ đối tượng quản lý sang đối tác hợp tác. Việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối cấp đội thuộc chi cục, bố trí, sắp xếp, điều động, luân chuyển cán bộ phù hợp với việc làm, đáp ứng yêu cầu quản lý đã hoàn tất. Theo ông Lê Thành Khang, cơ quan này đang đánh giá năng lực công chức thừa hành, quản lý nguồn nhân lực theo năng lực dựa trên vị trí việc làm nhằm đáp ứng đòi hỏi của xã hội. Hải quan Quảng Nam đã dựa trên cơ sở công việc, nhiệm vụ để bố trí con người chứ không phải từ con người để bố trí công việc. Hiện đã giảm 3 đội trực thuộc chi cục, chỉ giữ lại 1 đội nghiệp vụ cảng Chu Lai thuộc Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Kỳ Hà. Điều đáng ngạc nhiên, trong khi các cơ quan khác vẫn loay hoay xử lý tình giảm biên chế

thì hiện tại Cục Hải quan Quảng Nam không có biên chế dôi dư. Số lượng biên chế thực tế có mặt luôn thấp hơn số lượng biên chế được giao định biên, nhưng vẫn bảo đảm được việc thực thi đầy đủ các nhiệm vụ trước khối lượng công việc ngày càng gia tăng.

Có thể nhận định, mô hình thủ tục hải quan điện tử, giảm tỷ lệ can thiệp, giảm thủ tục, giấy tờ và thời gian xử lý, “mọi lúc, mọi nơi, mọi phương tiện” đã giúp DN làm thủ tục hải quan, thông quan hàng hóa nhanh, tiết kiệm thêm nhiều chi phí, thời gian. Cải cách hành chính là một trong những cam kết của hải quan.

Tuy nhiên, không phải lúc nào cam kết này cũng nhận sự hài lòng từ DN. Không ít hàng hóa của DN đã bị lưu giữ tại cảng không thể giải phóng và không thiếu những vụ kiện tụng của DN đã khiến Hải quan Quảng Nam thua kiện... về khả năng thực thi công vụ. DN chờ đợi việc lần đầu tiên công bố quy định tiêu chí đánh giá tuân thủ và tổ chức đánh giá tuân thủ pháp luật của DN trong quản lý xuất nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa của Tổng cục Hải quan thì việc “phân luồng” DN sẽ trở nên minh bạch hơn. Không còn chuyện hải quan “chấm” cảm tính DN bởi mọi tiêu chí đánh giá đều thể hiện trên bảng tính. DN có quyền đề nghị hải quan trả lời về lý do phân loại hoặc điều chỉnh mức độ, tiêu chí tuân thủ, sẽ giúp quá trình xuất nhập khẩu hàng hóa trở nên thuận lợi hơn.

Theo: baoquangnam.vn

14/ Phí chống phí?

Mới đây, Bộ Tài chính có văn bản gửi 6 bộ có liên quan đề nghị xây dựng đề án thu phí bảo vệ môi trường đối với khí thải. Đề xuất này ngay lập tức nhận được phản ứng của dư luận. Nhiều ý kiến bày tỏ lo ngại rằng, đề xuất này có thể dẫn đến tình trạng phí chống phí.

Trước đó, Bộ Tài chính đề nghị các bộ liên quan gồm: Bộ Xây dựng; Công thương; Giao thông - Vận tải; Khoa học và Công nghệ; Tài nguyên và Môi trường xây dựng đề án thu phí bảo vệ môi trường đối với khí thải. Trong đó, cần làm rõ đối tượng chịu phí, mức thu phí, cách thức tính phí, cơ chế thu nộp phí, quản lý và sử dụng phí... Các đề xuất xây dựng đề án sẽ được gửi về Bộ Tài chính để nghiên cứu, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định thu phí theo thẩm quyền.

Không thể phủ nhận, hiện nay tình trạng ô nhiễm không khí ở Việt Nam đã ở mức báo động. Do đó, việc đưa ra các biện pháp nhằm hạn chế các nguồn phát thải gây ô nhiễm không khí là điều rất cần thiết. Tuy nhiên, việc thu thuế, phí là điều mà cơ quan ban hành chính sách cần phải hết sức lưu ý. Bởi động đến thuế, đến phí là động đến túi tiền của người dân, của doanh nghiệp. Nếu tính toán không cẩn trọng có thể gây nên những phản ứng tiêu cực trong xã hội. Do đó, các chính sách mới ban hành cần phải được xem xét kỹ từ các quy định của pháp luật và khả năng, điều kiện kinh tế - xã hội nói chung.

Theo quy định của Khoản 1, Điều 3, Luật Phí và lệ phí năm 2015, phí là khoản tiền mà

tổ chức, cá nhân phải trả nhằm cơ bản bù đắp chi phí và mang tính phục vụ khi được cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công được quy định trong Danh mục phí ban hành kèm theo Luật này. Với quy định này, có thể hiểu, phí bảo vệ môi trường sẽ bị giới hạn trong các dịch vụ bảo vệ môi trường, như thu gom, xử lý rác, xử lý ô nhiễm. Thực tế cho thấy, cho đến thời điểm này, Nhà nước chưa thực sự có dịch vụ xử lý khí thải trên toàn quốc. Do đó, chỉ nên giới hạn phí bảo vệ môi trường với các dịch vụ đang được thực hiện.

Các chuyên gia cho rằng, loại nhiên liệu gây phát thải như xăng, dầu đang được tiêu thụ ở mức độ lớn và phải gánh rất nhiều loại thuế, phí. Trong đó, thuế bảo vệ môi trường được thu với mục đích là bảo vệ môi trường. Mục đích này khá tương đồng với việc thu phí bảo vệ môi trường từ khí phát thải. Hơn nữa, xăng dầu hiện là đối tượng đang chịu các loại thuế xuất nhập khẩu, thuế VAT, thuế bảo vệ môi trường, thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế thu nhập doanh nghiệp, nếu thu thêm phí khí thải nữa thì sẽ gây nên tình trạng chồng chéo. Việc Bộ Tài chính đưa ra đề xuất thu phí bảo vệ môi trường đối với khí thải là chưa đúng về bản chất của phí. Đối tượng chịu thiệt thòi của sự chồng chéo này chính là túi tiền của người dân sẽ bị thâm hụt nếu như quy định này được ban hành. Hơn nữa, theo đánh giá của nhiều chuyên gia, việc tính toán thu loại phí này sẽ khá phức tạp bởi cần phải có sự phân loại các loại nhiên liệu theo mức

độ phát thải và phân loại phương tiện giao thông theo mức độ gây phát thải. Điều này là không hề dễ dàng trong điều kiện công nghệ của chúng ta hiện nay.

Trong tình hình ngân sách ngày càng eo hẹp, việc tìm kiếm, bổ sung các nguồn thu là điều cần thiết. Tuy nhiên, bổ sung đối tượng nào để tăng nguồn thu là điều mà cơ quan quản lý phải tính toán kỹ. Nguồn thu đó phải hợp lý, đúng luật, phải phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể. Đã đến lúc, chúng ta cần thống kê tất cả các loại thuế, phí đánh vào xăng, dầu. Cơ quan đề xuất chính sách cần phân tích rõ vì sao lại có đề xuất thu thêm khoản phí bảo vệ môi trường đối với khí thải? Đây là chính sách liên quan đến quyền lợi "sát sườn" của người dân nên cần phải được lấy ý kiến rộng rãi. Chính sách chỉ thực sự phát huy hiệu quả khi nhận được sự đồng thuận của người dân chứ không nên là áp đặt ý chí chủ quan của cơ quan ban hành chính sách. Và người dân có quyền tự hỏi, mình sẽ được hưởng quyền lợi gì, môi trường sẽ được bảo vệ như thế nào khi quy định về thu phí bảo vệ môi trường đối với khí thải được ban hành?.

Theo: daibieunhandan.vn

13/ Chi phí và hiệu quả

Ngành thuế đang chỉ đạo các đơn vị rà soát, đưa ngay 581.700 hộ kinh doanh vào diện quản lý thuế sau số liệu của Tổng cục Thống kê về hộ, cá nhân kinh doanh cao hơn số ngành thuế quản lý.

Đáng chú ý, Tổng cục Thuế lưu ý phải thường xuyên rà soát bảo đảm dữ liệu giải

trình đối với các cá nhân kinh doanh không thường xuyên như xe ôm, xe lam, chủ thầu xây dựng vắng lai, kinh doanh quán cóc, vỉa hè, hộ kinh doanh tại các điểm tự phát...

Theo Tổng cục Thuế, chỉ đạo trên nhằm thực hiện mục tiêu quan trọng là bảo đảm chống thất thu ngân sách, tránh bỏ lọt đối tượng thuộc diện nộp thuế. Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế Bùi Văn Nam khẳng định, ngành thuế quyết tâm thực hiện kiểm soát, chống thất thu ngân sách một cách công bằng, minh bạch; bảo đảm công bằng với các thành phần phải nộp thuế. Đối tượng kinh doanh đến ngưỡng phải nộp thuế thì không để lọt.

Số liệu khác của Bộ Tài chính cũng cho thấy hộ kinh doanh đang có những đóng góp lớn trong việc tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, chiếm tỷ trọng tới trên 30% GDP cả nước (niên giám thống kê năm 2017). Tuy nhiên, số thu từ thuế hộ kinh doanh lại chiếm rất nhỏ trong tổng thu ngân sách Nhà nước, cũng theo số liệu năm 2017, chỉ đạt 1,56% trong tổng thu ngân sách nhà nước, không kể dầu thô. Đưa vào "tầm ngắm" hàng trăm nghìn cá nhân, hộ kinh doanh, Tổng cục Thuế trông đợi có thể giúp ngân sách quốc gia thêm nguồn thu không nhỏ.

Chính vì thế, Tổng cục Thuế yêu cầu các địa phương phải mạnh tay siết quản lý thuế, thậm chí phải thường xuyên rà soát để bảo đảm có dữ liệu giải trình ngay khi có yêu cầu với các cá nhân kinh doanh không thường xuyên. Nghĩa là, bên cạnh những hộ kinh doanh bị "lọt sàng" còn có những đối tượng vốn

được xếp vào khu vực lao động phi chính thức, tự phát, hầu như không có bảo hiểm lao động, không được hưởng những quyền lợi mà một lao động thông thường vẫn được hưởng... lọt vào “tầm ngắm”.

Dù việc siết quản lý thuế nhằm chống thất thu, bảo đảm công bằng và tăng nguồn thu là cần thiết, song lại đặt ra tính khả thi. Việc mở rộng diện quản lý thuế theo cách như hiện nay cho thấy sự lúng túng của cơ quan quản lý trước tình trạng thất thu, hụt thu. Theo quy định hiện hành, cá nhân kinh doanh có mức doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống không phải nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân. Tuy nhiên, khả năng kiểm soát thu nhập của khối kinh doanh nhỏ lẻ của ngành thuế là bao nhiêu % khi giữa đối tượng này và cơ quan quản lý không kết nối số liệu? Nhiều chuyên gia cho rằng, ngành thuế phải xây dựng cơ sở dữ liệu hiện đại và đồng bộ mới có thể quản lý, không thể “tay không bắt giặc”.

Trong khi ngành thuế chỉ đạo thống kê dữ liệu của người hành nghề xe ôm, bán hàng quán cóc thì một con số khác do ngành thuế đưa ra khiến dư luận giật mình, đó là nợ thuế lên đến 79.000 tỷ đồng tính đến 30.11.2018. Với số nợ thuế lớn như vậy, vì sao không tập trung giải quyết trước? So với số nợ thuế như trên, nhìn lại khu vực kinh doanh nhỏ lẻ, lao động tự do không thường xuyên, liệu có đáng thu? Nhìn vào quy mô kinh doanh và năng suất lao động của khu vực này, liệu có xảy ra tình trạng thu ít mà quản lý tốn rất nhiều nhân lực, công sức?

Huy động toàn lực bộ máy thu thuế ở các xã, phường để có thêm chút ít nguồn thu thuế kinh doanh ở quán cóc vỉa hè chắc không thể hiệu quả bằng việc tập trung nguồn lực để truy thu thuế cho bằng được các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI liên tục báo lỗ để né thuế. Đặc biệt, khi thất thu thuế đang lớn, việc thu thuế với các đối tượng được xem là “nhạy cảm”, thu nhập thấp trong xã hội sẽ khó tạo được đồng thuận. Nếu ngành thuế vẫn quyết tâm đưa vào “tầm ngắm” quản lý thì phải đánh giá toàn diện và khách quan về tình trạng kinh doanh, thu nhập của các hộ kinh doanh vỉa hè cũng như con số thuế khả dĩ có thể thu được.

Theo: daibieunhandan.vn

14/ Tránh tách - nhập cơ học

Bộ Nội vụ có công văn đề nghị UBND các tỉnh, thành phố tạm dừng việc sắp xếp cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (sở, ngành) và cấp huyện (phòng, ban) theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW 2017 trong thời điểm một số tỉnh đã cơ bản sắp xếp, sáp nhập đang nhận được sự quan tâm của dư luận.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân cho biết, tạm dừng thí điểm là để “thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng và để chờ sửa đổi 2 nghị định quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và huyện”. Bởi nếu mỗi tỉnh làm một kiểu thì rất khó nên phải chờ ý kiến của Bộ Chính trị. Hiện cả 2 dự thảo nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và

Nghị định số 37/2014/NĐ-CP đã trình Chính phủ và báo cáo Ban Cán sự đảng Chính phủ để trình Bộ Chính trị cho ý kiến.

Trên thực tế, thời gian qua nhiều tỉnh thành đã chủ động sắp xếp các sở ngành theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW. Tỉnh Lào Cai hợp nhất Sở Giao thông - Vận tải và Sở Xây dựng thành Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng. Hà Giang hợp nhất Ban Tổ chức Tỉnh ủy với Sở Nội vụ, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Thanh tra tỉnh, Đảng bộ khối doanh nghiệp tỉnh với Đảng bộ khối cơ quan tỉnh. Hải Phòng và Hà Tĩnh cũng hợp nhất một số cơ quan Đảng với chính quyền ở cấp huyện.

Một số tỉnh cũng đã chuẩn bị xong, sẵn sàng sáp nhập một số sở như Cao Bằng đã đưa ra các phương án thực hiện thí điểm hợp nhất Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Sở Nội vụ; Sở Giao thông - Vận tải với Sở Xây dựng; Sở Kế hoạch và Đầu tư với Sở Tài chính; Sở Thông tin và Truyền thông với Sở Khoa học và Công nghệ... Bạc Liêu cũng sẽ sáp nhập các sở đã có quyết định như Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Ngoại vụ chuyển về Văn phòng UBND tỉnh...

Phải khẳng định rằng, việc sáp nhập một số sở, ngành, phòng, ban có chức năng tương tự nhau nhằm tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối là chủ trương đúng đắn. Không chỉ giảm về đầu mối, biên chế, việc kiểm tra, giám sát, thúc đẩy công việc cũng hiệu quả hơn, phát huy năng lực của mỗi cán bộ, tránh được tình trạng bộ máy tổ chức chồng chéo,

làm việc không hiệu quả. Tuy nhiên, sắp xếp thế nào để phù hợp và tạo sự thống nhất cơ bản, tránh tình trạng mỗi tỉnh làm một kiểu theo chủ quan của địa phương, mang tính cơ học, thay vỏ mà ruột có khi vẫn vậy dẫn đến hiệu quả thực tế không cao là không hề dễ dàng.

Chúng ta đã có rất nhiều bài học về việc tách - nhập từ cấp tỉnh, huyện cho tới xã. Nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Tiến Dĩnh cho biết, trong 30 năm qua, bình quân mỗi năm chúng ta lại có thêm 10 huyện và 50 xã được tách ra và thực tế đang để lại nhiều hạn chế như bộ máy chồng chéo, tăng biên chế, nguồn lực phân tán. Bây giờ đề xuất nhập trở lại càng phải tính toán tới mục tiêu, nếu không sẽ gây ra nhiều hệ lụy khác, khó giải quyết hết được. Sáp nhập là cơ hội lớn để thực hiện tinh giản bộ máy. Tuy nhiên, sắp xếp, sáp nhập tổ chức bộ máy không phải là phép cộng cơ học mà phải đúng người, đúng việc để bộ máy được tinh gọn và hiệu quả hơn.

Bộ Nội vụ đề nghị tạm dừng để chờ nghị định cũng có lý lẽ, vì phải làm thống nhất, không phải mỗi nơi một cách. Qua đó, giúp cho các tỉnh có đầy đủ căn cứ, tiêu chuẩn để thực hiện cho thống nhất, phù hợp hơn, đạt được hiệu quả như mong muốn. Đây cũng là cơ hội để các địa phương đã và sẽ thực hiện có sự nghiên cứu cẩn trọng, cụ thể các lĩnh vực, chức năng của các đơn vị trước khi quyết định nhập với nhau.

Nhiều chuyên gia cho rằng, trong khi địa phương tích cực, chủ động triển khai thực

hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, mạnh dạn thí điểm các mô hình, đáng lẽ Bộ Nội vụ sớm phải có nghị định trình Chính phủ để cụ thể hóa Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6. Việc chậm trễ ban hành văn bản hướng dẫn làm chậm lại quá trình đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Bộ máy nhà nước cần sự đồng bộ từ trên xuống dưới, thống nhất, thông suốt, liên tục của cả hệ thống hành chính. Muốn đồng bộ thì cơ quan quản lý nhà nước về vấn đề này cần sớm đưa ra phương án cụ thể để tránh cho các địa phương khỏi lúng túng trong sáp nhập. Quan trọng hơn, phải thống nhất từ Trung ương xuống chứ không chỉ hướng dẫn thống nhất ở cấp tỉnh.

Theo: daibieunhandan.vn